

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

A. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 Hội nghị trung ương VIII Ban chấp hành trung ương khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện nền giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trong năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục;

Công văn số 4128/BGDĐT-GDMN ngày 12/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 1554/QĐ-UBND ngày 10/08/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

Căn cứ Công văn số 1547/SGDĐT-GDMN ngày 01/09/2023 của Sở Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2023 - 2024;

Báo cáo tổng kết năm học 2022 - 2023 và những nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023 - 2024 của Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Nam Định;

Công văn 581/ PGDĐT-GDMN ngày 06/09/2022 của Phòng GD-ĐT thành phố Nam Định “Về việc hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2023 - 2024”;

Công văn số 626/PGDĐT - GDMN ngày 15/9/2023 của Phòng GD - ĐT thành phố về việc Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn trong cơ sở GDMN

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 và tình hình thực tế của Trường mầm non Thống Nhất hiện nay;

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

Năm học 2022 - 2023 nhà trường luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Sở GD & ĐT, UBND thành phố, của Phòng GD&ĐT TP Nam Định, sự ủng hộ của Đảng ủy - HĐND - UBND phường Thống Nhất và của phụ huynh học sinh, sự nỗ lực, cố gắng của đội ngũ giáo viên, trường Mầm non Thống Nhất đó luôn giữ tâm thế chủ động, vượt lên mọi khó khăn, thách thức, xây dựng, thực hiện linh hoạt

hiều phương án dạy học phù hợp và thiết thực, góp phần hoàn thành mục tiêu năm học với kết quả như sau:

1. Những thành tích đạt được

1.1. Chất lượng chăm sóc, giáo dục:

- Nhà trường đã triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào “ Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “ Trường học ja n toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, xây dựng môi trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn thân thiện.

+ Giáo viên đã tham gia với khí thế sôi nổi và thực hiện tốt các nhiệm vụ của ngành và của địa phương. Luôn nỗ lực phấn đấu học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của bản thân.

- Nhà trường đã xây dựng cải tạo cảnh quan của nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp. Đã ứng dụng phương pháp Montessori, Stem và lồng ghép các nội dung giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục, vui chơi phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương, tổ chức nhiều hoạt động tham quan trải nghiệm cho trẻ như đi tham quan trường Tiểu học Chu Văn An. Trường mầm non Thống Nhất luôn duy trì và phát huy các điểm mạnh của trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, công nhận lại trường chuẩn Quốc Gia mức độ 2, chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn.

- Nhà trường đã tổ chức nuôi dưỡng cho 100% số trẻ đến trường đảm bảo đủ lượng, cân đối các chất nên trong năm học tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm được 1,5% so với đầu năm học. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về mọi mặt.

- Công tác nuôi dưỡng đảm bảo tốt vệ sinh ATTP, trẻ được chăm sóc chu đáo, ăn đủ, ngủ đủ không có tình trạng ngộ độc xảy ra. Phòng tránh tốt các dịch bệnh cho trẻ. Nhà trường luôn trú trọng tổ chức đa dạng các bữa ăn như ăn cơm phần, cơm tự chọn, cơm khay....

- 100% nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương giáo dục mầm non của Bộ GD-ĐT và nội dung các chuyên đề đã triển khai.

1.3. Công tác phát triển số lượng

Tính đến tháng 5/2023: Quy mô phát triển nhóm lớp của nhà trường năm học 2022 - 2023: Tổng số nhóm lớp: 18 lớp (Trong đó: 2 nhóm 24 - 36 tháng; 5 lớp 3 - 4 tuổi; 5 lớp 4- 5 tuổi; 6 lớp 5 - 6 tuổi)

- Tổng số trẻ: 797 cháu. Trong đó Trẻ mẫu giáo 16 lớp = 709 cháu; Trẻ nhà trẻ 2 nhóm = 88 cháu

1.4. Đội ngũ giáo viên

- Đội ngũ CBGV, CNV đoàn kết, tâm huyết, sáng tạo, luôn nỗ lực phấn đấu học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

- Tập thể giáo viên có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, xây dựng tốt mối quan hệ với đồng nghiệp, với các bậc phụ huynh học sinh, được phụ huynh tin tưởng.

- Kết quả tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tổng số giáo viên tự đánh giá 34 GV. Tự đánh giá loại tốt: 30 = 88.2%; khá: 4 = 11.8%; đạt: 0%. Kết quả tự đánh giá hiệu trưởng và phó hiệu trưởng nhà trường: Cá nhân tự đánh giá loại Tốt: 3/3 đ/c = 100%

1.4. Công tác thi đua khen thưởng:

- Nhà trường đã tổ chức tốt các hội thi “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”; “Trạng nguyên nhí”....

- Nhà trường luôn thực hiện tốt các quy định về quản lý tài chính.

- UBND Tỉnh tặng danh hiệu “ Tập thể lao động xuất sắc”,

- Nhà trường được tặng Giấy khen số 2982/QĐ-UBND ngày 23/08/2023 của CT UBNDTP vì Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Dạy tốt - học tốt năm học 2022 - 2023

- Nhà trường được tặng giấy khen số 2987/QĐ-UBND ngày 24/08/2023 của CT UBNDTP vì Có thành tích xuất sắc trong tổng kết 10 năm thực hiện nghị quyết số 29-NQ/TW

- UBND thành phố tặng giấy khen: 01 đ/c

- 05 đ/c viên đạt danh hiệu: Chiến sĩ thi đua cơ sở

- 31 đ/c đạt danh hiệu: Lao động tiên tiến

- 02 đồng chí được giấy khen của LĐLĐ TP

2. Những tồn tại

- Nguồn ngân sách đầu tư cho xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi của trường còn hạn chế, nhà trường gặp khó khăn trong việc mua sắm, bổ sung, sửa chữa.

- Trang bị các thiết bị dạy học cho các nhóm/ lớp, các phòng chức năng còn thiếu và nhiều đồ dùng đồ chơi trang thiết bị đã cũ, hỏng cần thay thế.

- Công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ cũng gặp khó khăn do dân số trên địa bàn phường luôn thay đổi, một số hộ dân còn chưa hợp tác với giáo viên trong công tác điều tra, cung cấp mã định danh cá nhân của trẻ.

- Sĩ số trẻ trên lớp ở độ tuổi 4, 5 tuổi cao hơn quy định, nhà trường chưa đáp ứng được nhu cầu đưa con đến học tại trường của các bậc phụ huynh.

- Nhà trường thiếu 07 giáo viên, GV hợp đồng luôn có sự biến động. thiếu nhân viên y tế, nhân viên kế toán

3. Nguyên nhân:

- Một số hộ dân cũng chưa hiểu rõ về công tác phổ cập nên việc hợp tác cùng các cô giáo trong công tác điều tra phổ cập còn hạn chế.

- Giáo viên trong độ tuổi sinh đẻ nhiều nên khó khăn trong việc bố trí giáo viên tại nhóm lớp trong thời kì giáo viên nghỉ thai sản.

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Thuận lợi

- Trường Mầm non Thống Nhất luôn đón nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở giáo dục và Đào tạo Nam Định, UBND Thành phố, Phòng giáo dục và Đào tạo thành phố về cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi và sự quan tâm đồng thuận của các cấp, các ngành trong phường cùng với sự nhiệt tởn ủng hộ của các bậc phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đồng đều, tuổi đời trẻ, nhiệt tình tâm huyết với nghề không ngừng phấn đấu vươn lên về mọi mặt.

- Phụ huynh đó phối hợp với nhà trường trong công tác huy động trẻ tới trường và trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Uy tín nhà trường tiếp tục được nâng cao.

2. Khó khăn

- Tỷ lệ giáo viên trên lớp theo thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT - BGDDT - BNV quy định về danh mục vị trí việc làm và định số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập còn thiếu 7 giáo viên.

- Các cháu trong độ tuổi nhỏ gia đình thường để ở nhà cho ông, bà trông do đó tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ vào trường chưa cao.

- Trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đó cũ, hỏng cần được sửa chữa, bổ sung, thay thế.

3. Biên chế đội ngũ trong năm

Tổng số: 60 đ/c CBGV, NV (Biên chế 37 đ/c; 03 GV hợp đồng phòng, 20 NV Hợp đồng)

- Ban giám hiệu: 03 đ/c (01 Hiệu trưởng, 02 Hiệu phó) , Kế toán: 01

- Giáo viên: 37 đ/c, trong đó:

+ Giáo viên Nhà trẻ: 05 đ/c

+ Giáo viên 3 tuổi: 10 đ/c

+ Giáo viên 4 tuổi: 10 đ/c

+ Giáo viên 5 tuổi: 12 đ/c

- Nhân viên (dinh dưỡng, vệ sinh, văn phòng, đun nước): 15 đ/c

- Bảo vệ: 05 đ/c

- Trình độ chuyên môn của CB, GV: Thạc sĩ: 01; Đại học: 22 đ/c, CĐ: 16 đ/c (13 đồng chí đang học ĐHMN); TC: 01 đ/c (Đang học ĐHMN). Trong đó có 58% CBGV đạt trình độ trên chuẩn.

4. Số nhóm lớp, số cháu

4.1. Công lập

Tổng số nhóm lớp: 18 lớp (Trong đó: 02 nhóm 24 - 36 tháng; 05 lớp 3 - 4 tuổi; 05 lớp 4 - 5 tuổi; 06 lớp 5 - 6 tuổi)

- Tổng số trẻ: 687 cháu. Trong đó

+ Trẻ mẫu giáo: 16 lớp = 654 cháu

+ Trẻ nhà trẻ: 02 nhóm = 33 cháu

4.2. Tư thực:

- Tổng số cơ sở tư thực: 04

- Tổng số trẻ: 203 cháu. Trong đó có:

+ Trẻ mẫu giáo: 130 cháu

+ Trẻ nhà trẻ: 73 cháu

5. Cơ sở vật chất

- Tổng diện tích sử dụng toàn trường: Cơ sở 1: 3.608 m², cơ sở 2: 1.242 m² có trường bao bảo vệ đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất và con người.

- Phòng học hiện có: 17 phòng học và 12 phòng chức năng, 2 khu nhà dinh dưỡng và 2 nhà bảo vệ. Các phòng học được xây dựng khang trang kiên cố, hiện đại đạt yêu cầu của Điều lệ trường mầm non; có đủ hệ thống đèn điện thấp sáng cho trẻ

học tập vui chơi; có đủ nước sạch để sinh hoạt, công trình vệ sinh được xây dựng khép kín tách riêng nam, nữ.

- Bộ phận dinh dưỡng có đủ trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, vệ sinh - chăm sóc trẻ.

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ở khu công nghiệp và nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

2. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT), chuẩn bị các điều kiện thực hiện PCGDMN trẻ mẫu giáo.

3. Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình để đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

4. Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: về số lượng giáo viên, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 giáo viên/lớp; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

5. Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý

1.1. Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN. Thực hiện đúng, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định¹. Tham mưu với chính quyền các cấp để có chính sách đặc thù; tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN; ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các Chương trình đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG) ở những nơi có điều kiện; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBQL nắm rõ các văn bản, chính sách về GDMN mới được ban hành theo Luật Giáo dục năm 2019, biết vận dụng trong công tác hướng dẫn chỉ đạo, thực hiện các văn bản đó trong nhà trường.

- Đảm bảo các điều kiện để thực hiện chương GDMN trong nhà trường theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- 100% CBGV thực hiện đúng nội quy, quy chế của nhà trường, quy chế chuyên môn và chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

- Không có CBGV, NV vi phạm quy chế, vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện đúng công khai theo TT 36/217/TT-BGDĐT

- Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc trẻ, trong lưu trữ hồ sơ, phần mềm PCGDXMC, phần mềm CSDL ngành,.....

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch phát triển GDMN tỉnh Nam Định giai đoạn 2021- 2030.

b. Biện pháp:

- Tăng cường công tác bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực quản lý nhà trường, nâng cao hiểu biết các văn bản quy định hiện hành cho đội ngũ CBQL nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Thực hiện nghiêm túc các văn bản qui phạm pháp luật về giáo dục mầm non mới được ban hành theo Luật Giáo dục năm 2019.

- Triển khai, thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo của GDMN.

- Xây dựng nội quy, quy chế nhà trường, kế hoạch hội họp và nề nếp chuyên môn.

- Xây dựng các tiêu chí thi đua phù hợp với các hoạt động của nhà trường.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra dự giờ, phối kết hợp chặt chẽ các tổ chức trong trường tạo sự thống nhất trong công tác chỉ đạo.

- Thực hiện đúng công khai theo TT 36/217/TT-BGDĐT

- Phân công giao nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm cụ thể cho mỗi CBGV.

- Chỉ đạo toàn trường thực hiện nghiêm túc có hiệu quả kế hoạch năm học.

- Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

1.2. Đổi mới công tác quản lý

1.2.1. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN2, việc lựa chọn đồ chơi, học liệu, tài liệu theo quy định.

**** Thực hiện cải cách hành chính***

a. Chỉ tiêu

- 100% CBQL biết sử dụng soạn thảo văn bản thành thảo, tiếp cận kịp thời với công nghệ thông tin, biết trao đổi văn bản qua trang thông tin điện tử, khai thác

thông tin qua mạng Internet áp dụng vào công tác quản lý chỉ đạo nhà trường hàng ngày.

- 100% CBQL và NV hành chính biết khai thác thông tin trên mạng, 100% giáo viên có hòm thư điện tử để trao đổi văn bản hành chính và báo cáo kịp thời với cấp trên đúng nội dung và thời gian quy định.

- Trên 60% phụ huynh nộp tiền ăn học... cho trẻ qua chuyên khoản.

b. Biện pháp

- BGH tích cực tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ UDCNTT trong công tác quản lý và chỉ đạo. Động viên, tạo điều kiện cho đội ngũ TTCM, TPCM và GV, NV theo học các lớp tin học để nâng cao trình độ, áp dụng vào công việc CS &GD trẻ hàng ngày.

- Nâng cấp máy vi tính cho các khối lớp. Đưa phần mềm ứng dụng vào thực hiện có hiệu quả.

- Tiếp tục phối hợp với bên ngân hàng cung cấp số tài khoản con và hướng dẫn phụ huynh cách chuyển khoản...

**** Công tác quản lý tài chính, tài sản:***

a. Chỉ tiêu:

- Nhà trường thực hiện công tác thu, chi theo đúng văn bản chỉ đạo Công văn số 1456/STC-HCSN ngày 05/9/2022; Công văn số 1396/SGDĐT-KHTC ngày 05 tháng 9 năm 2022. Nhà trường thực hiện tốt 3 công khai, 4 kiểm tra trong quản lý giáo dục, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, theo phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.

- Không để thất thoát, lãng phí tài sản. Thu- chi đúng văn bản chỉ đạo của cấp trên, chi đúng mục đích.

- Theo dõi, quản lý tài sản toàn trường trên máy tính.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh nắm được các khoản thu theo quy định.

- 100% các khoản thu chi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Phòng GD &ĐT, phòng TC-KH.

- Thực hiện kịp thời, nghiêm túc chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công tác thu, chi đúng quy định, đảm bảo công khai, dân chủ.

b. Biện pháp:

- Đầu năm nhà trường tổ chức họp BCMHS và họp phụ huynh toàn trường để thông báo các khoản thu theo qui định và các khoản thu theo thỏa thuận. Thông báo những thay đổi về chế độ chính sách đến CB, GV, NV đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Kịp thời giải quyết những vướng mắc có thể làm ảnh hưởng đến quyền lợi của CB, GV, NV trường.

- BGH căn cứ thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục (Theo các biểu đã qui định và các biểu bổ sung) để triển khai áp dụng thực hiện có hiệu quả.

- Thực hiện các văn bản hướng dẫn về thu chi tài chính theo hướng dẫn của cấp trên.

- Công tác thu, chi có đầy đủ hồ sơ, được Phòng GD - ĐT phê duyệt

- Bảo quản, sửa chữa, nâng cấp CSVC.

- Có đầy đủ hệ thống sổ sách theo dõi tài sản, tài chính đúng quy định hiện hành.

1.2.2. Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng thiết thực hiệu quả. Tăng cường hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung theo quy định đối với cơ sở GDMN độc lập, trong đó chú trọng kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của các cơ sở GDMN độc lập trên địa bàn, có biện pháp kịp thời đối với các cơ sở GDMN độc lập chưa đảm bảo theo quy định.

Tăng cường công tác tham mưu về quản lý các nhóm trẻ tư thục trên địa bàn phường Thống Nhất

a. Chỉ tiêu

- 100% nhóm trẻ tư thục trên địa bàn phường được kiểm tra giám sát công tác chăm sóc, nuôi dưỡng - giáo dục..

- 100% nhóm trẻ tư thục có tài liệu chuyên môn, văn bản pháp luật liên quan đến việc tổ chức hoạt động CSGD trẻ.

- 100% các nhóm trẻ tư thục dạy theo chương trình của Bộ GD & ĐT, đảm bảo số trẻ và số cô trên lớp, giáo viên có trình độ SPMN mới được đứng lớp.

b. Biện pháp:

- Tăng cường tham mưu các biện pháp quản lý nhóm trẻ với UBND phường nhằm đưa ra những giải pháp cụ thể để giải quyết tình trạng hoạt động không phép của các nhóm trẻ. Đề xuất với UBND phường giao việc phát hiện các nhóm trẻ tư thục cho các tổ nhân dân. Đồng thời chỉ đạo các ban ngành đoàn thể như: Ủy ban MTTQ, trạm y tế, hội phụ nữ, công an phường... có trách nhiệm kết hợp trong công tác quản lý nhóm trẻ tư thục trên địa bàn. Tham mưu với UBND phường cấp phép có thời hạn cho các nhóm trẻ tư thục để đảm bảo ý thức và trách nhiệm của chủ cơ sở. Rà soát trên địa bàn phường nếu trường công lập đủ điều kiện nhận trẻ thì sẽ hạn chế việc cho thành lập các nhóm trẻ tư thục một cách tràn lan.

- Cung cấp đầy đủ các văn bản pháp luật về nhóm trẻ tư thục và tài liệu chuyên môn cho các nhóm trẻ tư thục.

- Tham gia đoàn kiểm tra giúp các nhóm trẻ tư thục tổ chức chăm sóc – giáo dục đúng quy định của ngành và hoạt động pháp luật của nhà nước về giáo dục.

- Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Phòng GD &ĐT và Sở GD &ĐT về công tác quản lý nhóm trẻ tư thục, từ đó triển khai thực hiện và rút kinh nghiệm kịp thời. Báo cáo hàng tháng phòng GD &ĐT về kết quả hoạt động, số trẻ, số giáo viên của các nhóm tư thục.

- Phân công Phó hiệu trưởng tham gia công tác quản lý nhóm trẻ tư thục trên địa bàn phường.

- Xây dựng kế hoạch quản lý các nhóm trẻ tư thục trong kế hoạch năm học.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN

*** Công tác kiểm tra nội bộ**

a. Chỉ tiêu

- BGH nắm vững các thông tư, quy chế quy định của Bộ GD &ĐT về đánh giá chất lượng trường mầm non.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ theo đúng quy định.

- Kiểm tra tài chính chặt chẽ, đúng nguyên tắc mỗi tháng 1 lần

- Xếp loại các đợt thanh tra của cấp trên 90 -100% đạt loại tốt.

- Cú kế hoạch kiểm tra 100% các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột xuất.

b. Biện pháp

- Bầu ban thanh tra nhân dân ngay từ đầu năm học (trong hội nghị cán bộ công chức).

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho toàn thể CBGV, NV trong trường về vị trí, vai trò và nhiệm vụ được giao. Đồng thời yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật, nội quy, quy chế của nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ cụ thể, chi tiết ngay từ đầu năm học.

- Kiện toàn ban kiểm tra nội bộ nhà trường, phân công giao nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên, hoạt động thường xuyên nghiêm túc. Sau mỗi lần kiểm tra đều có rút kinh nghiệm.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối với những giáo viên yếu kém. Có biện pháp góp ý, giúp đỡ, động viên những giáo viên chưa hoàn thành tốt công việc chuyên môn.

- Tuyên dương kịp thời những giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt kết quả tốt trong các đợt kiểm tra

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn

2.1. Công tác phát triển mạng lưới trường, lớp

- Tổng số trẻ điều tra trên địa bàn phường năm 2023- 2024: 617 trẻ

- Trong đó: 399 trẻ mẫu giáo, 218 trẻ nhà trẻ. Riêng trẻ 5 tuổi: 134 trẻ

- Số trẻ điều tra ra lớp: 363 trẻ (Trẻ mẫu giáo: 319 trẻ; trẻ nhà trẻ: 44 trẻ).

Riêng trẻ MG 5T : 134/134 trẻ = 100% (*Tính đến thời điểm 20/9/2023*)

a. Chỉ tiêu

- Mở 18 lớp với tổng số 600 trẻ.

Trong đó: Nhà trẻ 2 nhóm = 50 trẻ;

Mẫu giáo 14 lớp = 550 trẻ

- Tỷ lệ chăm phần đầu đạt: Nhà trẻ: 90 - 95%; Mẫu giáo đạt: 95 - 98%

b. Biện pháp

- Nhà trường đã kết hợp với UBND phường, phối kết hợp với các tổ trưởng, các ban ngành đoàn thể làm tốt công tác điều tra phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. Tuyên truyền vận động huy động trẻ phường Thống Nhất ra các lớp mầm non trên địa bàn thành phố, huy động trẻ 5 tuổi ngay từ đầu tháng 6, 7.

- Dựa trên điều kiện cơ sở số lớp thực tế của nhà trường để tuyên sinh đảm bảo kế hoạch.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo trẻ để phụ huynh yên tâm khi gửi con đến trường. Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ và các hội thi cho cô và trẻ.

- Giao chỉ tiêu và phân công giáo viên phù hợp cả về tuổi tác và năng lực chuyên môn để phụ trách lớp đặc biệt là lớp 5 tuổi. 100% GV 5 tuổi có trình độ đạt trên chuẩn, biết UDCNTT trong giảng dạy.

- Duy trì nghiêm túc việc họp bình bầu xếp loại thi đua hàng tháng, đặc biệt chú ý tiêu chuẩn sĩ số chuyên cần của từng lớp.

- Bố trí giờ đón trả trẻ hợp lý để phụ huynh có điều kiện gửi và đón trẻ đảm bảo giờ làm (Trước và sau 15 phút so với quy định).

- Nhận trẻ khuyết tật, hoà nhập.

- Làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi con theo khoa học và chăm sóc giáo dục trẻ thông qua góc tuyên truyền, qua trao đổi trực tiếp với phụ huynh hàng ngày trong giờ đón trả trẻ.

- Thành lập ban chấp hành hội cha mẹ học sinh ngay từ đầu năm học, có kế hoạch phối kết hợp thường xuyên với hội cha mẹ học sinh trong các phong trào và các hoạt động của nhà trường.

2.2. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GDMN

- Tích cực tham mưu để đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển GDMN theo quy định của Chính phủ; khai thác hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành; bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/nhóm, lớp. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực

để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

a. Chỉ tiêu:

- 100% các nhóm lớp được sửa chữa, nâng cấp CSVC
- 100% nhà vệ sinh các nhóm lớp được cải tạo đạt yêu cầu và trang trí đẹp, thân thiện.
- 100% các nhóm lớp có đủ bàn ghế, đồ chơi và các trang thiết bị cho trẻ. Có đầy đủ sách vở, tài liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động học tập và vui chơi cho các lớp theo quy định của BGD & ĐT.
- Duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa các phòng học, phòng chức năng, khu dinh dưỡng, nhà vệ sinh...
- Nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng đường điện, điều hoà, máy chiếu, máy tính, ti vi, bình nước lọc, bình nóng lạnh, quạt....

b. Biện pháp:

- Thực hiện thông tư số 13/2020 ngày 26/5/2020 về ĐKCSVC các trường mầm non.
- Tham mưu, đề xuất và có kế hoạch sửa chữa các phòng học, phòng chức năng, khu dinh dưỡng, nhà vệ sinh... theo đề án: “*Đảm bảo CSVC thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018 - 2025*”, mua sắm trang thiết bị đồ dùng đồ chơi,... bảo trì, bảo dưỡng đường điện, điều hoà, máy chiếu, máy tính, ti vi, bình nước lọc, bình nóng lạnh, quạt....
- Nâng cao ý thức bảo quản tài sản, cơ sở vật chất cho từng lớp, từng bộ phận sử dụng, quản lý, có thưởng phạt với người được giao và quản lý tài sản.
- Xây dựng kế hoạch sửa chữa CSVC và kế hoạch mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ.

2.3. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia, Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn đối với cơ sở GDMN; tham mưu, có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GD&ĐT.

a. Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên nắm được các tiêu chuẩn tự đánh giá và đánh giá ngoài các trường mầm non, tiêu chuẩn về trường chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp (TT 19/2018/TT-BGDĐT)

- 100% CB, GV, NV tích cực tham gia công tác tự đánh giá của nhà trường.

- Duy trì trường đạt KĐCLGD mức độ 3, được công nhận lại Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, trường mầm non Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục về đầu tư sửa chữa lại CSVC và các trang thiết bị ĐDDC.

b. Biện pháp:

- Duy trì và thực hiện kiểm định chất lượng trường mầm non, xây dựng báo cáo tự đánh giá với 5 tiêu chuẩn theo quy định. Thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công cho từng CB, GV phụ trách từng tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể và có kế hoạch quản lý dữ liệu minh chứng. Duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, trường mầm non Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn theo TT19/2019/TT - BGDĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

- Nâng cao năng lực quản lý và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường.

- Rà soát các tiêu chuẩn, bổ sung CSVC phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công cụ thể cho từng CBGV vào từng tiêu chuẩn cụ thể. Lưu giữ hồ sơ, minh chứng, quản lý dữ liệu minh chứng đã thu thập.

- Tích cực tham mưu để lãnh đạo các ngành các cấp quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi theo quy định BGD&ĐT cho nhà trường. Tăng cường kinh phí cho công tác duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và trường Xanh - Sạch - Đẹp và an toàn.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về công tác kiểm định chất lượng, trường chuẩn Quốc gia, chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

3.1. Tham mưu, triển khai rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp, thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT; thực hiện công tác kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT bảo đảm quy định.

Căn cứ vào Kết luận số 51-KL/TW, Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”; kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 23/12/2021 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”, tham mưu cho UBND các cấp kế hoạch huy động trẻ em mẫu giáo phù hợp với định hướng phát triển GDMN và điều kiện của địa phương, góp phần nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Tiếp tục rà soát, bổ sung đủ đội ngũ và CSVC cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC (trong đó có PCGDMNTNT) theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.

a. Chỉ tiêu:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Năm 2022 tiếp tục duy trì đạt PCGDMNTNT với các tiêu chí cao hơn năm trước, phấn đấu các tiêu chí PCGDMN cho trẻ em 4T.

b. Biện pháp:

- Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác số lượng - phổ cập, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, giáo viên; Đẩy mạnh công tác quản lý chỉ đạo để duy trì số lượng, quản lý chặt chẽ số lượng trẻ ở mỗi nhóm, lớp và nhà trường...

- Thực hiện tốt công tác điều tra Phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường. Đối với trẻ 5 tuổi, bên cạnh việc duy trì tỷ lệ huy động trẻ đến trường, 100% số trẻ được nuôi ăn bán trú. 100% trẻ 5 tuổi đ- ọc theo dõi, đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi, 100% đạt chuẩn phát triển. 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn phường hoàn thành chương trình.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

- Nâng cao năng lực quản lí, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ và giáo viên nhà trường.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên trong nhà trường học tập nâng cao trình độ, năng lực quản lí, chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN.

- Tích cực tham mưu đề lãnh đạo các ngành các cấp quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi theo quy định BGD&ĐT cho nhà trường, ưu tiên cho các lớp 5 tuổi. Tăng cường kinh phí cho công tác Phổ cập.

- Thường xuyên tự kiểm tra đánh giá, từ đó phát huy các kết quả đạt được, bổ sung những nội dung thiếu. Phân công cán bộ giáo viên phụ trách từng tìou chuẩn phổ cập để công tác tự kiểm tra đánh giá có hiệu quả.

- Kết hợp với y tế, phụ nữ, các ban ngành đoàn thể để thực hiện tốt chăm sóc sức khoẻ, khám sức khoẻ định hàng năm, tuyên truyền kiến thức khoa học nuôi, dạy, tiêm vacxin.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, công tác xã hội hóa giáo dục.

3.2. Triển khai các chế độ chính sách đối với trẻ.

a. Chỉ tiêu

- 100% trẻ trong diện chính sách được hưởng chế độ theo quy định.

b. Giải pháp

- Tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về các văn bản hướng dẫn về chế độ chính sách đối với trẻ em.

- Rà soát trẻ trong diện chính sách để thực hiện kịp thời theo đúng quy định.

- Hướng dẫn phụ huynh làm hồ sơ lập danh sách báo cáo phòng GD để thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại KCN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

4.1.1. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh phù hợp với bối cảnh địa phương, củng cố và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

a. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, của Bộ, Sở GD&ĐT, Phòng Giáo dục và Đào tạo về đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN. Chủ động phòng chống, ứng phó thiên tai, dịch bệnh.

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc Thông tư 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, trong các cơ sở giáo dục.

- 100% lớp/nhóm được đảm bảo "An toàn về an ninh trật tự".

- 100% lớp tiếp tục thực hiện thực hiện việc quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho CBQL, GV và cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ và tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường.

- 100% CBGVVCNV trong nhà trường nghiêm túc thực hiện tốt quy chế chăm sóc trẻ, được tập huấn kỹ năng, biện pháp, cách sơ cứu ban đầu để đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ như: Hóc, sặc, bỏng, điện giật, đuối nước, ngã, học tập băng bó cứu thương, cầm máu, sơ cấp cứu thông thường,... nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn xảy ra.

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền, tài liệu về cách phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ và phòng chống bạo hành trẻ em.

- 100% các lớp có đầy đủ đồ dùng cá nhân cho trẻ sử dụng, đồ dùng, đồ chơi, học liệu phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện, đảm bảo vệ sinh, an toàn cho trẻ sử dụng.

- Cuối năm học, nhà trường đạt “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ”.

- Nhà trường cung cấp văn bản cho các cơ sở tư thực, hướng dẫn các chủ nhóm thực hiện, cuối năm học làm hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận: “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ”.

b. Biện pháp:

- Chủ động phòng chống và ứng phó với thiên tai dịch bệnh; phối hợp với trạm y tế phường thực hiện công tác phòng chống các dịch bệnh; đủ trang thiết bị để phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án ứng phó với những diễn biến phức tạp...

- Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, đảm bảo quyền trẻ em; Xây dựng kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, an ninh trật tự chi tiết phù hợp điều kiện thực tế và có tính khả thi cao.

- Thường xuyên cập nhật văn bản chỉ đạo của cấp trên và thực hiện chế độ báo cáo kịp thời. Thành lập ban chỉ đạo phòng chống Covid-19 và các dịch bệnh khác. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp. Phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên trong ban chỉ đạo và triển khai thực hiện phù hợp với thực trạng, đúng thời điểm,...

- Đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/ người chăm sóc trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ trong thời gian trẻ ở nhà tránh dịch; tăng cường công tác quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên trong bối cảnh tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác.

- Tuyên truyền để cha mẹ học sinh đưa trẻ em từ 5 tuổi đi tiêm vắc xin phòng ngừa Covid-19 đảm bảo số mũi tiêm và khoảng cách giữa các lần tiêm theo khuyến cáo của ngành Y tế.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các nhóm/lớp trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực

học đường theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Đưa các nội dung của chuyên đề “**Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ**” vào nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của nhà trường.

- Thành lập ban chỉ đạo công tác: “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” và ban chỉ đạo y tế trường học. Các ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên ngay từ đầu năm học.

- Chỉ đạo giáo viên thường xuyên kiểm tra các đồ dùng và các trang thiết bị trong lớp nếu thấy dấu hiệu không an toàn báo cáo kịp thời về BGH, quản lý trẻ tốt không cho trẻ chơi những đồ chơi không đảm bảo an toàn.

- Bổ sung để phòng y tế có tủ thuốc và đủ dụng cụ sơ cứu ban đầu. Có đủ máy đo thân nhiệt, dung dịch sát khuẩn nhanh, khẩu trang y tế...

- CBGVNV thực hiện tự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về PCCC, cứu nạn cứu hộ theo qui định tại Thông tư 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, giáo viên, nhân viên; tập huấn kỹ năng sơ cứu ban đầu cho đội ngũ CBGVNV...

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử theo TT số 06/2019/TT-BGDĐT (Chương II Điều 5,6,7,9 và 10).

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Bố trí thời gian cho CB, GV, NV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về an toàn trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non.

4.1.2. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT5; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ**” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN;** chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề

xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBGV được hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống bạo hành, các biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bạo hành, các biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

- 100% các nhóm lớp được đánh giá, đôn đốc việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn và công tác phòng, chống bạo hành trẻ.

b. Biện pháp:

- Phổ biến tới toàn thể CBGVNV các công văn chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Thành lập ban chỉ đạo phòng, chống bạo hành trẻ em.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống bạo hành và các biện pháp cụ thể về biện pháp phòng, ngừa; biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

- Triển khai các văn bản Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; TT số 13/2010 của Bộ GD-ĐT về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích; Quyết định số 987/QĐ -BGDDĐT ngày 17/04/2020 ban hành kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực xâm hại tình dục trẻ em trong cơ sở giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

- Lắp đặt hệ thống camera giám sát tại cổng, sân trường và các nhóm lớp để theo dõi phòng ngừa bạo lực học đường.

- Tổ chức tập huấn các kỹ năng phòng, chống bạo hành trẻ. Tăng cường áp dụng các biện pháp giáo dục tích cực, kỹ năng ứng xử với các tình huống bạo hành; xây dựng và thực hiện có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, cộng đồng, có cơ chế giám sát trong công tác phòng, chống bạo hành trẻ.

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

4.2.1. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN.

Thực hiện nghiêm túc công văn số 259/SGDDĐT-GDMN ngày 28/02/2023 về phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN: phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp: số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN; thực hiện quy trình kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn đúng quy định. Các cơ sở GDMN căn cứ tình hình thực tế, phối hợp với các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia chương trình OCOP để xem xét sử dụng các sản phẩm sạch, nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế.

a. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được nuôi ăn tại trường với mức ăn 26.000 đồng/trẻ/ngày. Thực đơn thay đổi 2 tuần không lặp lại và được công khai tại bảng tin, các bữa ăn của trẻ đảm bảo cân đối đầy đủ các chất dinh dưỡng.

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- 100% trẻ được khám sức khỏe định hàng năm, được cân đo theo quý, uống thuốc giun, VTMA và tiêm chủng phòng tránh các dịch bệnh theo mùa.

- 100% trẻ có đầy đủ đồ dùng cá nhân: ca, bát, thìa, yếm, khăn mặt,...đều có ký hiệu riêng.

- 100% các nhóm/ lớp đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, thực hiện đúng quy chế về chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ; có sổ nhật ký đón trả trẻ, theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ.

- 100% CBGV, NV dinh dưỡng được khám sức khỏe định kỳ và được tập huấn kiến thức về VSATTP.

- 100% cơ sở cung cấp thực phẩm đảm bảo chất lượng thực phẩm tốt, rõ nguồn gốc và đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo qui định. Có đầy đủ kiến thức về ATVSTP và phòng chống dịch bệnh.

b. Biện pháp:

- Thành lập Ban nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ

Người phụ trách: Đ/c Đỗ Thị Thu Quyên – Phó hiệu trưởng; Đ/c Đinh Thị Thu Trang - Phó hiệu trưởng

Ban chăm sóc nuôi dưỡng gồm 6 đ/c:

+ Đ/c Đinh Thị Thu Trang - Phó hiệu trưởng – Trưởng ban phụ trách các vấn đề về chăm sóc sức khỏe trẻ

+ Đ/c Đỗ Thị Thu Quyên – Phó hiệu trưởng – Trưởng ban phụ trách nuôi dưỡng

+ Đ/c Hoàng Thu Hương - TPCM tổ Nhà trẻ+ Dinh dưỡng - Thủ quỹ - Phó ban

+ Đ/c Đỗ Thị Thu Hà - TTCM 5 tuổi - Ủy viên

+ Đ/c Nguyễn Thị Vân - Tổ trưởng tổ nuôi – Ủy viên

+ Đ/c Đoàn Thị Minh Thảo – TTCM – Ủy viên

- Ban nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, thường xuyên trao đổi, thống nhất về các phương pháp chăm sóc bữa ăn, giấc ngủ, thao tác vệ sinh, cách chấm biểu đồ theo dõi sức khỏe trẻ, triển khai kịp thời tới từng khối lớp. Cập nhật, nắm bắt kịp thời diễn biến các dịch bệnh, để có biện pháp phòng tránh kịp thời.

- Tổ chức ký hợp đồng cam kết tới nhà cung cấp thực phẩm sạch, an toàn có sự giám sát của cán bộ y tế và Ban đại diện phụ huynh.

- Tổ chức bồi dưỡng cho CBGV, CNV về nội dung an toàn thực phẩm và kiến thức về VSATTP, phòng chống dịch bệnh theo mùa, dịch Covid- 19, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, đặc biệt bồi dưỡng thông qua hội thi nâng cao tay nghề cho 100% cô nuôi, tổ chức khám sức khỏe định kỳ và bồi dưỡng kiến thức về VSATTP, phòng chống dịch bệnh.

- Thường xuyên lồng ghép giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường cho trẻ thông qua các hoạt động học tập, vui chơi.

- Làm tốt công tác tuyên truyền và phối kết hợp với y tế phường để khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe, tiêm chủng và phòng chống dịch bệnh.

- Trẻ được cân, đo chấm biểu đồ theo dõi, đánh giá sự phát triển thể lực hàng tháng đối với trẻ nhà trẻ, hàng quý đối với trẻ mẫu giáo.

- Thường xuyên phun khử khuẩn, sát khuẩn toàn bộ đồ dùng, đồ chơi ở tất cả các lớp bằng dung dịch Cloramin B để phòng dịch bệnh Covid- 19, bệnh tay- chân - miệng...

Tiến hành phun thuốc diệt ruồi, muỗi, kiến, gián trong và ngoài lớp học 2 lần /năm. Mua sắm, trang bị đầy đủ các đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho công tác đảm bảo an toàn phòng chống Covid-19.

- Chú trọng chất lượng bữa ăn cho các cháu, kiểm tra việc đảm bảo chế độ ăn uống hàng ngày, tính khẩu phần ăn cho trẻ, sử dụng phần mềm dinh dưỡng trong công tác kế toán và tính khẩu phần ăn. Xây dựng thực đơn 2 tuần không lặp lại, luôn cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại TT số 51/2020/TT-BGDĐT.

- Bếp ăn 1 chiều đảm bảo mọi điều kiện, tiêu chuẩn, hợp vệ sinh. Thực hiện quy trình kiểm thực 3 bước, có lưu mẫu thức ăn của trẻ theo quy định (TT13 của BYT).

- Trang bị đầy đủ đồ dùng cho hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng như: bát thìa, cốc bằng inox.... đảm bảo mỗi trẻ đều có đủ đồ dùng riêng biệt.

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và quản lý chất lượng bữa ăn của các nhóm lớp và bộ phận dinh dưỡng.

- Hàng tháng bình bầu xếp loại thi đua về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.

4.2.2. Đổi mới hoạt động giáo dục

4.2.2.1. Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.

Triển khai thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.

a. Chỉ tiêu:

- Duy trì 100% nhóm lớp triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn với chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”

- 100% giáo viên nắm vững phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và xây dựng kế hoạch hoạt động hàng ngày phù hợp với trẻ.

- 100% lớp học được trang trí phù hợp với chủ đề, không gian dành cho hoạt động chung của lớp và hoạt động theo sở thích, khả năng của nhóm nhỏ hoặc cá nhân được sắp xếp phù hợp với tính chất của các hoạt động, phù hợp với từng lứa tuổi.

- 100% các lớp có các góc hoạt động trong lớp được bố trí sắp xếp linh hoạt, hợp lý. Đồ dùng đồ chơi phong phú đa dạng, được làm từ các nguyên vật liệu tự nhiên và bày biện một cách hấp dẫn, thuận tiện, mang tính mở.

-100% trẻ thường xuyên được tham gia các hoạt động học tập ngoài trời, dã ngoại, các hoạt động tìm tòi khám phá, trải nghiệm thực hành.

- 90 % -> 100% trẻ được tham gia các hoạt động lao động, tự phục vụ.

- 03 lớp ứng dụng phương pháp Montessori, 13 lớp ứng dụng phương pháp SteAm.

*** Biện pháp**

- Tiếp tục chỉ đạo nhân rộng mô hình điểm trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm tại 100% nhóm lớp.

- Tiếp tục triển khai kiểm tra chéo thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021- 2025 trên cơ sở kết quả thực hiện chuyên đề giai đoạn trước và chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD-ĐT thành phố.

- Triển khai cho CB, GV toàn trường thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 1165/KH-SGDĐT ngày 11/8/2021 của Sở GD&ĐT và kế hoạch số 386/KH-GDMN ngày 20 tháng 8 năm 2021 của phòng GD-ĐT thành phố, lồng ghép thực hiện các tiêu chí tại phụ lục hướng dẫn của chủ đề năm học.

- Xây dựng kế hoạch xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. Kế hoạch phải thể hiện rõ nội dung: các điều kiện để thực hiện chuyên đề bao gồm các điều kiện về xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học, cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, công tác bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức...

- Cử giáo viên đi học lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về chuyên đề xây dựng trường học lấy trẻ làm trung tâm, các chuyên đề giáo dục.

- Tổ chức các cuộc thi về trang trí nhóm lớp, xây dựng các tiết dạy mẫu cho giáo viên dự giờ, rút kinh nghiệm.

- Tổ chức các cuộc thi làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên liệu tự nhiên sẵn có để bổ sung vào các góc hoạt động.

- Tổ chức các hoạt động tham quan dã ngoại và các hoạt động thực hành trải nghiệm thực tế cho trẻ. Tạo điều kiện cho trẻ tham gia các hoạt động tập thể - cá nhân ngoài trời, tận dụng và phát huy tối đa hiệu quả của các khu vực vui trên sân trường.

- Đầu tư mua sắm đồ dùng dạy học phục vụ cho việc thực hiện các chuyên đề, thực hiện ứng dụng các phương pháp tiên tiến trên thế giới như Montessori và Stem.

- Mời chuyên gia về tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên về ứng dụng các phương pháp như Montessori và Stem vào trong tổ chức hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Chú trọng công tác kiểm tra ở các nhóm lớp.

- Tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm sau khi thực hiện chuyên đề.

4.2.2.2. Tăng cường chỉ đạo, nâng cao năng lực phát triển Chương trình GDMN nhà trường trên cơ sở Chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; phát huy tính chủ động của cơ sở GDMN trong liên kết với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường và ứng dụng sâu hơn các PPGD mới như STEAM và Montessori trong hoạt động GD trẻ tại nhà trường

- Liên kết với các giáo viên có trình độ chuyên môn đảm bảo và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển năng khiếu phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định của pháp luật.

a. Chỉ tiêu

- Tất cả các nhóm/lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 và Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú

trọng chuyên đề: “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”.

- CB, GV có thể khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Các nhóm lớp thực hiện tốt các chuyên đề phần đầu cuối năm đạt tỷ lệ 90% trở lên khá giỏi..

- Ứng dụng phương pháp Montessori, Steam vào trong chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển năng khiếu phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ và cộng đồng trong việc đảm bảo điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong triển khai chương trình GDMN.

- Tăng cường cho trẻ được hoạt động khám phá, trải nghiệm các hội thi, các món ăn, các lễ hội truyền thống.... theo phương châm “ học thông qua vui chơi trải nghiệm”.

- 100% trẻ được trang bị kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu phát triển tình cảm và kỹ năng giao tiếp xã hội. Trẻ có tâm thế trong hoạt động học, hoạt động chơi tập thể, biểu lộ tính hồn nhiên, tự tin hành vi văn minh. Trẻ được phát huy tính tích cực chủ động và sáng tạo trong các hoạt động.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ; giáo dục an toàn giao thông; hướng dẫn thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong các cơ sở GDMN; tăng cường chuẩn bị cho trẻ em mầm non sẵn sàng vào lớp Một; trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- 100% giáo viên biết xây dựng mục tiêu đánh giá trẻ và kế hoạch hoạt động tháng, tuần, ngày theo chương trình GDMN sửa đổi phù hợp với điều kiện nhà trường và khả năng của trẻ.

- Cuối năm chất lượng các hoạt động đạt 100%.

b. Biện pháp:

**** Thành lập ban nâng cao chất lượng giáo dục trẻ:***

- Người phụ trách: Đ/c Đinh Thị Thu Trang - phó hiệu trưởng
- Ban chất lượng gồm 5 đồng chí
- + Đ/c Đinh Thị Thu Trang - Phó HT - Trưởng ban
- + Đ/c Đỗ Thị Thu Quyên – Phó hiệu trưởng – Phó ban
- + Đ/c Đỗ Thị Thu Hà - TTMG - Ủy viên
- + Đ/c Mai Thị Kim Ngân – TPMG - Ủy viên
- + Đ/c Nguyễn Thị Nguyệt - TTNT - Ủy viên
- Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT đối với 100% cán bộ, giáo viên.
- Ban nâng cao chất lượng thường xuyên trao đổi nắm bắt kịp thời những điểm mới của chương trình, triển khai kịp thời từng khối, lớp.
- Bố trí giáo viên dự lớp tập huấn do Sở, phòng GD - ĐT mở ngay từ đầu năm học, có kế hoạch triển khai bồi dưỡng đến 100% GV.
- Bồi dưỡng kỹ năng thực hành nghiệp vụ sư phạm dưới nhiều hình thức để tất cả giáo viên nắm vững chương trình GDMN, biết chủ động trong việc lựa chọn nội dung, hình thức, môi trường và xây dựng kế hoạch phù hợp với khả năng của trẻ, của lớp mình.
- Đầu tư mua sắm đủ tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi cho cô và trẻ theo quy định của Bộ GD & ĐT.
- Giáo viên soạn bài đầy đủ trước 2 tuần và thực hiện việc ghi nhật ký hàng ngày, việc theo dõi đánh giá trẻ thường xuyên (Duyệt kế hoạch trước 1 tuần).
- Khuyến khích sự linh hoạt, sáng tạo của giáo viên khi tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phù hợp lứa tuổi, sự hứng thú của trẻ.
- Tăng cường phối kết hợp cùng với phụ huynh tổ chức cho trẻ trải nghiệm nhân ngày lễ hội, thăm quan trường tiểu học, di tích lịch sử...
- Phát động phong trào tự làm thiết bị, đồ chơi phát triển trí tuệ cho trẻ tới tất cả giáo viên. Vận động phụ huynh đóng góp nguyên vật liệu, phế thải để làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ.

- Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống.

- Phối hợp với phụ huynh trong công tác Tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm, đảm bảo giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em khuyết tật.

- Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori, Steam, chỉ đạo, bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên các nhóm/ lớp chủ động áp dụng vào các hoạt động của trẻ. Lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục Montessori, Steam phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp và phù hợp với khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ để phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

4.2.2.3. Quan tâm hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp độc lập tư thục

a. Chỉ tiêu:

- 100% nhóm trẻ tư thục trên địa bàn phường được kiểm tra giám sát công tác chăm sóc, nuôi dưỡng - giáo dục theo kế hoạch

- 100% nhóm trẻ tư thục có tài liệu chuyên môn, văn bản pháp luật liên quan đến việc tổ chức hoạt động CSGD trẻ.

- Các nhóm trẻ tư thục dạy theo chương trình của Bộ GD & ĐT, đảm bảo số trẻ và số cô trên lớp, giáo viên có trình độ SPMN mới được đứng lớp.

b. Biện pháp

- Tăng cường tham mưu các biện pháp quản lý nhóm trẻ với UBND phường nhằm đưa ra những giải pháp cụ thể để giải quyết tình trạng hoạt động không phép của các nhóm trẻ. Đề xuất với UBND phường giao việc phát hiện các nhóm trẻ tư thục cho các tổ nhân dân. Đồng thời chỉ đạo các ban ngành đoàn thể như: Ủy ban MTTQ, trạm y tế, hội phụ nữ, công an phường... có trách nhiệm kết hợp trong công tác quản lý nhóm trẻ tư thục trên địa bàn. Tham mưu với UBND phường cấp phép có thời hạn cho các nhóm trẻ tư thục để đảm bảo ý thức và trách nhiệm của chủ cơ sở.

- Cung cấp đầy đủ các văn bản pháp luật về nhóm trẻ tư thục và tài liệu chuyên môn cho các nhóm trẻ tư thục.

- Tổ chức kiểm tra, tư vấn 01 lần/tháng giúp các nhóm trẻ tư thục tổ chức chăm sóc – giáo dục đúng quy định của ngành và hoạt động pháp luật của nhà nước về giáo dục.

- Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Phòng GD &ĐT và Sở GD & ĐT về công tác quản lý nhóm trẻ tư thục, từ đó triển khai thực hiện và rút kinh nghiệm kịp thời. Báo cáo hàng tháng phòng GD & ĐT về kết quả hoạt động, số trẻ, số giáo viên của các nhóm tư thục.

4.2.2.4. Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông.

a. Chỉ tiêu

- Tham gia các hội thi do ngành tổ chức.
- 100% GV tham gia hội giảng cấp trường (Trong đó 100 % đạt khá, giỏi, xuất sắc). Phần đầu có từ 2 -> 3 giáo viên tham gia hội giảng cấp thành.
- 100% các lớp tham dự hội thi “Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm”, Hội thi “ Tôi yêu Việt Nam”
- Tổ chức hội thi “Thiết kế đồ dùng đồ chơi tự tạo, trang trí nhóm lớp”, “ nhanh như chớp”....
- 100% trẻ khối 4, 5 tuổi được tham gia tham gia hoạt động ngoại khóa.
- Phần đầu có từ 5- 6 SKKN dự thi các cấp.

b. Biện pháp

- BGH xây dựng kế hoạch hội giảng, hội thi “Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm”; “Thiết kế đồ dùng đồ chơi tự tạo, trang trí nhóm lớp”...
- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện tham gia các hội thi do ngành tổ chức.
- Tổ chức đăng ký đề tài SKKN ngay từ đầu năm học và tập huấn triển khai viết SKKN, ĐTKH theo đúng mẫu quy định.
- Công đoàn trường kết hợp với ban nữ công tổ chức cho chị em thi cắm hoa (nấu ăn) vào dịp 20/10, 8/ 3.

- Thành lập chỉ đạo, BGK hội thi và dự trù kinh phí đề ra mức thưởng công khai cho những giáo viên có tiết dạy tốt. Lập nhóm hỗ trợ và kinh phí để đầu tư cho giáo viên tham dự hội giảng cấp thành.

- BGH xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa, sau đó xin ý kiến phê duyệt của lãnh đạo phòng GD & ĐT thành phố duyệt kế hoạch.

- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện tổ chức cho trẻ đi tham quan dã ngoại tại Bảo tàng Nam Định hoặc khu di tích lịch sử Đền Trần và Chùa Tháp, Big C, trường tiểu học Chu Văn An.

- Phối kết hợp với phụ huynh tổ chức cho trẻ hoạt động các hội thi.

4.2.2.5. Triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” giai đoạn 2020-2024 theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT đến các cơ sở GDMN, nâng cao năng lực quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ 3-5 tuổi; huy động sự tham gia của gia đình và xã hội tạo sự thống nhất trong giáo dục ATGT cho trẻ trong các cơ sở GDMN;

- Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN.

- Các cơ sở GDMN chuẩn bị triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới khi có hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT, Phòng GD - ĐT.

a. Chỉ tiêu

- 100% trẻ 3 – 5 tuổi trong nhà trường được tham gia Chương trình và có nhận thức, kỹ năng, thái độ về an toàn giao thông (ATGT). 100% trẻ được giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường được tập huấn nâng cao nhận thức về pháp luật bảo đảm trật tự ATGT và văn hóa khi tham gia giao

thông; nâng cao năng lực về quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ 3 - 5 tuổi phù hợp điều kiện cụ thể của trường, lớp, địa phương.

- Huy động sự tham gia của gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất trong giáo dục ATGT cho trẻ trong nhà trường.

- Phong trào thi đua, xây dựng mô hình điểm giáo dục ATGT trong nhà trường được đẩy mạnh

b. Biện pháp:

- Nhà trường Xây dựng kế hoạch, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ 3 - 5 tuổi trong các cơ sở

- GDMN của cấp trên đến tất cả CB – GV – NV - phụ huynh nhà trường

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ 3 - 5 tuổi tại nhà trường.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài liệu như: Phim hoạt hình và truyện tranh E-book theo link <https://www.honda.com.vn/chuongtrinh-toi-yeu-viet-nam> cùng các giáo cụ khác trong giáo dục ATGT cho trẻ.

- Kiểm tra, đánh giá, tư vấn chuyên môn giúp giáo viên trong trường thực hiện hiệu quả giáo dục ATGT cho trẻ 3 - 5 tuổi.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trong cộng đồng, đa dạng các hình thức truyền thông, đưa tin về giáo dục ATGT; Đẩy mạnh công tác truyền thông đến CBQL, GV, NV, cha mẹ trẻ về bảo đảm trật tự ATGT và giáo dục ATGT cho trẻ

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ nhà trường triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

- Tổ chức tổng kết, tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể điển hình, tiên tiến trong quá trình triển khai Chương trình giai đoạn 2022 - 2024.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBGV được học chính trị và nhiệm vụ năm học ngay từ đầu năm học.

- 100% CBGV được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp. Trong đó, loại tốt đạt từ 70%-85% ; loại khá từ 10- 15%.

- Nâng cao năng lực trình độ quản lý cho đội ngũ tổ trưởng, tổ phó để nắm vững và triển khai có hiệu quả các văn bản quy định hiện hành, nâng cao năng lực trong việc tổ chức thực hiện chương trình CS-GD trẻ đặc biệt là nắm vững kế hoạch, nhiệm vụ năm học, những chỉ đạo chuyên môn trọng tâm.

- 100% các khối lớp thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn 2 lần/ 1 tháng và đảm bảo chất lượng.

- Phân đầu kết nạp từ 1-2 Đảng viên mới.

- Xây dựng nhà trường thành một khối đoàn kết thống nhất, cộng đồng trách nhiệm, tâm huyết, sáng tạo .

b. Biện pháp:

- Ban giám hiệu chủ động, gương mẫu trong việc tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo (Chỉ thị số 1737 CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo), hiểu biết các văn bản hiện hành đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” theo công văn số 894/BGDĐT thực hiện Chỉ thị số 05- CT/TW; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Làm tốt công tác phát triển Đảng trong nhà trường, phân công chi uỷ và đảng viên đi sâu đi sát bồi dưỡng quần chúng học lớp đối tượng đảng và đảng viên mới kết nạp.

- Làm tốt công tác quy hoạch, tạo nguồn, bầu nhận sự có đủ năng lực, khả năng theo tiêu chuẩn cấp uỷ, bí thư, phó bí thư, chủ tịch công đoàn, BCHCĐ, định hướng về mặt tư tưởng chính trị cho các đồng chí có hướng phấn đấu phát triển.

- Phát huy vai trò, sức mạnh của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, phối hợp tổ chức hoạt động, chăm lo xây dựng đội ngũ về mọi phương diện trên tinh thần công khai - Dân chủ - Đoàn kết thống nhất - Kỷ cương.

5.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025

Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 466/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; Kế hoạch 692/KH- SGDDĐT ngày 26/4/2023 của Sở GD&ĐT ban hành Kế hoạch Tập huấn hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN; Kế hoạch 271/KH-PGDĐT ngày 28/4/2023 của Phòng GD-ĐT ban hành Kế hoạch Tập huấn hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; Kế hoạch 546/KH-GDMN ngày 16/8/2023 của Phòng GD-ĐT ban hành Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non đúng quy định.

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBGV được bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về việc thực hiện quy chế chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, bồi dưỡng thường xuyên và thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD-ĐT ban hành.

- Học tập nâng cao trình độ: 04 đ/c đang học ĐHMN

- Phấn đấu 100% CBGV có trình độ đạt trên chuẩn trở lên.

- Tổ chức các hội thi.

b. Biện pháp:

- Tiếp tục bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non do Bộ giáo dục ban hành. Thực hiện đánh giá chuẩn HT,HP theo CV số 25/2018/TT- BGDĐT và đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN theo CV số 26/2018/TT- BGDĐT.

- Phối hợp với cơ sở đào tạo giáo viên mầm non trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ở các cơ sở giáo dục công lập, tư thục, dân lập theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT.

- Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT - Bố trí BGH cùng giáo viên mòng lưới học các lớp bồi dưỡng chuyên môn, có kế hoạch triển khai cho 100% giáo viên cùng thực hiện.

- Bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ theo qui định tại Luật Giáo dục 2019. Thực hiện TT24/2020/TTBGD ngày 25/8/2020 quy định sử dụng GV,CBQL,...chưa đáp ứng trình độ chuẩn đào tạo. Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 ; Kế hoạch 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020; Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 14/10/2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về thực hiện lộ trình nâng chuẩn đào tạo của GV MN, TH, THCS giai đoạn 1 (2020 - 2025).

- Thực hiện nghiêm túc việc duyệt kế hoạch chuyên môn các tổ. Có rút kinh nghiệm sau khi thực hiện các chuyên đề.

- Tổ chức hội nghị công chức để cán bộ giáo viên được bàn bạc, góp ý, đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch nhà trường sát với tình hình thực tế và các yêu cầu đề ra .

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng CBGV sao cho phù hợp với khả năng, sở trường và hoàn cảnh của chị em, nhằm phát huy khả năng, khơi dậy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Có hình thức khích lệ đối với những giáo viên có thành tích, bồi dưỡng giúp đỡ đối với những giáo viên yếu kém... quan tâm đến những giáo viên có hoàn cảnh khó khăn.

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBGV về công tác tuyên truyền.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm các hoạt động của GV.

5.3. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp để bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp.

- Có các giải pháp phù hợp, kịp thời để bảo đảm tối thiểu 02 giáo viên/lớp, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN.

a. Chỉ tiêu:

- 100% số lớp/ số cô đảm bảo đủ theo điều lệ trường mầm non qui định.
- Thực hiện đúng các chế độ, chính sách đối với GVMN theo qui định.

b. Biện pháp:

- Tham mưu với cấp lãnh đạo đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo Thông tư liên tịch số 06/2015 TTLT-BGDĐT-BNV và Nghị định 102/2020/NĐ-CP.
- Chú trọng đến việc bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp cho CB-GV.
- Giải quyết và đảm bảo đúng chế độ cho CBGV như: Tăng lương đúng kỳ hạn, ổn định lương cho giáo viên hợp đồng, trợ cấp khó khăn đột xuất.

5.4. Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GV và giữa GV-GV trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hóa địa phương.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá và hội nhập quốc tế

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế.

Tăng cường nghiên cứu, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em giữa các cơ sở GDMN với các tổ chức quốc tế.

a. Chỉ tiêu:

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để phát triển nhà trường. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; thực hiện Nghị sửa đổi bổ sung Nghị định số 86/2018/NĐ-CP của Chính phủ về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- 100% cán bộ, giáo viên nhận thức sâu sắc được tầm quan trọng của công tác XHHGD.

- 100% nhân dân và phụ huynh được tuyên truyền về vai trò của XHH giáo dục mầm non.

- 100% nhóm lớp xây dựng góc tuyên truyền có nội dung phong phú.

b. Biện pháp:

- Tổ chức cho 100% CBGVNV được tập huấn về công tác XHHGD, nội dung XHH của nhà trường về công tác CSGD trẻ

- Lên kế hoạch thực hiện công tác XHH theo năm học cụ thể từng tháng, từng học kỳ, đối với từng đối tượng hoặc nhóm đối tượng.

- Ban giám hiệu tìm hiểu, nắm bắt nhanh nhạy các Chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước về thực hiện phương châm XHHGD. Từ đó tuyên truyền bằng nhiều hình thức (Qua các góc tuyên truyền, qua họp trao đổi với phụ huynh; qua đài, báo qua các hội nghị của phường, qua hội thi, qua việc tổ chức các ngày hội, ngày lễ...) để địa phương, phụ huynh và cộng đồng thấy được vị trí của ngành, của trường. Từ đó thay đổi nhận thức cùng nhà trường chung sức chăm lo cho con em mình.

- Tham mưu với UBND phường xin chủ trương, phát động tới các bậc phụ huynh, cán bộ, giáo viên, một số cơ quan, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, cùng tham gia đầu tư cho giáo dục mầm non của phường.

- Ghi nhận, giới thiệu về những tấm lòng hảo tâm đã đầu tư cho giáo dục hoặc những tấm gương tham gia nhiệt tình, tích cực trong phong trào GDMN của địa phương. Tổ chức thực hiện và quản lý tài chính được đầu tư, tài trợ hiệu quả, công khai, minh bạch.

- Tích cực nghiên cứu, học hỏi, về các phương pháp tiên tiến như Montessori, giáo dục STEAM...: Khuyến khích và tạo điều kiện cho CB giáo viên có trình độ năng lực tham gia học tập phương pháp GD tiên tiến nhằm tiếp cận và vận dụng vào thực tế; áp dụng để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Liên kết tổ chức, phối hợp dạy tiếng Anh cho trẻ khi phụ huynh có nhu cầu; áp dụng có hiệu quả phương pháp GD STEAM vào công tác chăm sóc GD trẻ.

7. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, Kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục Đào tạo Nam Định giai đoạn 2012 - 2025 định hướng tới năm 203013, cụ thể:

a. Chỉ tiêu:

- Đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Cập nhật đầy đủ số liệu lên phần mềm cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành và dữ liệu PCGD-XMC, rà soát, chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý để khai thác, sử dụng.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi, chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi, trang website của nhà trường có hiệu quả.

- 100% CBQL - Giáo viên tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số,

- 90% ->100% giáo viên sử dụng tốt các phần mềm hỗ trợ trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- 100% CBQL - giáo viên sử dụng tốt các ứng dụng trong quản lý nhà trường, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị các cơ sở GDMN, phương thức tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

- 100% CBGV được cập nhật và thực hiện các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT, PGDĐT về việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị;

b. Biện pháp:

- Triển khai tới 100% CBGV các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT, PGDĐT về việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ CBGV theo học các lớp tin học yêu cầu của chức danh nghề nghiệp; Tham gia tập huấn về công tác UDCNTT do Sở GD, phòng GD tổ chức.

- Tổ chức họp, hội thảo, tập huấn chuyên môn qua mạng.

- Khai thác và thực hiện họp, tập huấn chuyên môn qua mạng.

- Đầu tư, lắp đặt đường truyền Internet; Ti vi có kết nối Internet.

- Đầu tư các thiết bị CNTT khác phục vụ các hoạt động CSGD trẻ như Ampli, loa, đài, đầu đĩa....

- Yêu cầu các lớp xây dựng ngân hàng hệ thống các trò chơi, các hoạt động, các câu hỏi trực tuyến phù hợp với từng tuổi, từng chủ đề.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non:

a. Chỉ tiêu:

- Tổ chức họp phụ huynh 1 năm 2 lần họp. Thống nhất các nội dung nhà trường, lớp thực hiện trong năm học. Kết hợp tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ theo khoa học, về đường lối, chủ trương của nhà trường.

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền và thay đổi nội dung theo từng chủ đề.

- Tổ chức tuyên truyền tại hệ thống bảng điện tử Led 2 cổng trường ở 2 cơ sở.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền về đường lối chính sách và chủ trương của Đảng và nhà nước, về vai trò vị trí giáo dục mầm non, kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, chương trình GDMN của Bộ GD & ĐT, Chương trình Montessori và Stem...

- Thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động của nhà trường trên trang website và fanpage của nhà trường.

b. Biện pháp:

- Tăng cường công tác bồi dưỡng cho giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền.

- Đa dạng hoá hình thức tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ như: Loa đài của trường, của phòng, qua góc tuyên truyền chung của

trường, của lớp, qua buổi họp phụ huynh và trao đổi qua giờ đón trả trẻ, qua nhóm zalo, facebook, website...

- Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại các nhóm lớp, phong phú về nội dung. Thường xuyên đôn đốc, đánh giá, chấm điểm góc tuyên truyền của các lớp

- Kết hợp với phụ nữ, y tế và đoàn thành niên của phường để tuyên truyền qua các buổi sinh hoạt, tiêm chủng,...

- Tổ chức tốt các ngày lễ, ngày hội, các hoạt động trải nghiệm,... mời phụ huynh tham dự.

- Đưa hoạt động của hội cha mẹ học sinh kết hợp với nhà trường một cách thường xuyên có hiệu quả.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công nhiệm vụ

1. Ban giám hiệu

2.1. Đ/c Vũ Thị Thu Thủy – Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng

- Phụ trách chung (điều hành toàn bộ các hoạt động của nhà trường)
- Phụ trách công tác tham mưu, công tác đối ngoại, công tác XHHGD.
- Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động và chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ em của nhà trường; chịu trách nhiệm trước Phòng Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của nhà trường;

- Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

- Trực tiếp phụ trách tổ Cấp dưỡng và tổ Văn phòng;
- Phụ trách thi đua, điều hành công tác thu chi. Phụ trách mọi hoạt động đối với công tác tài chính và cơ sở vật chất, môi trường trong nhà trường.

2.2. Đ/c Đỗ Thị Thu Quyên – Phó hiệu trưởng - CTCĐ

- Phụ trách công tác bồi dưỡng thường xuyên; hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục trong nhà trường; công tác y tế; hồ sơ công khai

- Phụ trách cơ sở vật chất cơ sở 1

- Phụ trách tổ truyền thông và trang fanpage+ website của trường;

- Phụ trách các phần mềm smas, phần mềm CSDL ngành, phần mềm quản lý CCVC...

- Phụ trách công tác Sáng kiến kinh nghiệm khối 3 tuổi + 4 tuổi
- Phụ trách công tác Kiểm tra nội bộ khối 3 tuổi + 4 tuổi
- Phụ trách công tác dinh dưỡng;
- Phụ trách công tác hoàn thiện hồ sơ thi đua khen thưởng
- Phụ trách tiêu chuẩn 3, 4, 5 (Chuẩn quốc gia, KĐCLGD)
- Phụ trách ngày hội, ngày lễ của cô và trẻ; các phong trào thi đua trong nhà trường và các hoạt động theo chủ đề trong năm học.

- Phụ trách các chuyên đề, trực tiếp phụ trách cuộc vận động “ Hai không”, phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

Thực hiện mọi hoạt động của nhà trường khi hiệu trưởng giao trách nhiệm, phân công và ủy quyền nhiệm vụ.

2.3. Đ/c Đinh Thị Thu Trang – Phó bí thư - Phó hiệu trưởng

- Phụ trách cơ sở 2
- Phụ trách cơ sở vật chất cơ sở 2
- Phụ trách chuyên môn khối Nhà trẻ và Mẫu giáo 5 tuổi; tham gia theo dõi, chỉ đạo tổ Nhà trẻ và Mẫu giáo 5 tuổi.
- Phụ trách công tác Sáng kiến kinh nghiệm khối Nhà trẻ và Mẫu giáo 5 tuổi.
- Phụ trách công tác Kiểm tra nội bộ khối Nhà trẻ và Mẫu giáo 5 tuổi.
- Phụ trách công tác PCGDMNT5T, theo dõi sức khỏe trẻ.
- Phụ trách nhóm tư thực.
- Phụ trách tiêu chuẩn 1.2 (Chuẩn quốc gia, KĐCLGD)

Thực hiện mọi hoạt động của nhà trường khi hiệu trưởng giao trách nhiệm, phân công và ủy quyền nhiệm vụ.

2. Các tổ chuyên môn

2.1. Tổ mẫu giáo

- Đ/c Đỗ Thị Thu Hà – TTCM: Phụ trách chuyên môn khối 5 tuổi
- Đ/c Mai Kim Ngân – TPCM: Phụ trách chuyên môn khối 5 tuổi
- Đ/c Đoàn Thị Minh Thảo – TTCM: Phụ trách khối 4 tuổi
- Đ/c Phạm Thị Xoan – TPCM: Phụ trách khối 4 tuổi

- Đ/c Nguyễn Thị Ngọc Lan – TTCM: Phụ trách khối 3 tuổi

- Đ/c Nguyễn Thị Hạnh – TPCM: Phụ trách khối 3 tuổi

2.2. Tổ nhà trẻ + DD

- Đ/c Nguyễn Thị Nguyệt – TTCM: Phụ trách khối nhà trẻ + DD

- Đ/c Hoàng Thu Hương TPCM: Phụ trách DD

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN THEO THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả
9/ 2023	<ul style="list-style-type: none"> - CBGV, NV thực hiện theo lịch phân công. - Lên kế hoạch phân công giáo viên đi điều tra phổ cập giá dục - xóa mù chữ. Tổng hợp báo cáo. - Bố trí phân công giáo viên vào các nhóm lớp. - Trang trí nhóm lớp, xây dựng môi trường... Tổng vệ sinh và phun khử khuẩn toàn trường - Dự lớp bồi dưỡng chính trị , chuyên môn do ngành tổ chức. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn chương trình Montessori, Steam. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn chương trình GDMN, GD lấy trẻ làm trung tâm - Tổ chức khai giảng năm học mới - Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng. - Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch các chuyên đề, các cuộc vận động và phong trào thi đua, kế hoạch kiểm tra nội bộ, các quy chế... - Tổ chức tết trung thu tại lớp, tặng quà cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi... - Sửa chữa mua sắm đồ dùng đồ chơi cơ sở vật chất. 	<ul style="list-style-type: none"> - CBGV, NV - BHG - BGH CBGV, NV - CBGV, NV - CBGV,NV -CBGV BGH + GV - CBGV, NV - BGH,GV,NV - HT - BGH + GV 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Ổn định nề nếp các khối lớp, thống nhất nội dung kế hoạch chủ đề năm học với các nhóm lớp, thực hiện chương trình từ 6/9. - Cân đo đánh giá sức khỏe trẻ đợt 1 tháng 9, tổng hợp báo cáo. - Báo cáo thống kê PC đầu năm. - Kiểm tra tài sản, tài chính. - Kiểm tra điều kiện VSATTP tại bếp ăn nhà trường - Họp phụ huynh. - Duyệt kế hoạch giáo viên - Kiểm tra đơn đốc hoàn chỉnh hồ sơ cá nhân, tập thể. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Phát động phong trào thi đua và các cuộc vận động. Đăng ký thi đua. - Chuẩn bị và tổ chức hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động. - Kiểm tra nề nếp đầu năm học - Phát động phong trào thi làm đồ dùng đồ chơi tự tạo. - Thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công cụ thể cho từng CBGV vào từng tiêu chuẩn cụ thể. - Đăng ký đề tài SKKN. - Triển khai kế hoạch đẩy mạnh thực hiện chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và chuyên đề trường mầm non hạnh phúc – lấy trẻ em làm trung tâm, - Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” theo hướng dẫn của Sở GD, PGD&ĐT <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - BGH - BGH + GV - BGH+ GV - BGH + GV BGH+KT BGH+ GV+PH - PHT + GV - BGH - BGH + GV - BGH - BGH+GV,N V BGH+GV.N V BGH BGH BGH+ GV,
--	--	--

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	NV	
10/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh. - Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng. - Duyệt kế hoạch giáo viên - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn chuẩn bị hội giảng cấp trường. - Triển khai làm trang thiết bị, đồ chơi lấy trẻ làm trung tâm - Tổ chức kỷ niệm 20/10. - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ lần 1, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ khi mùa đông đến. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Kiểm tra đánh giá từng tiêu chuẩn KĐCLGD. - Tổ chức ngày hội Halloween - Bồi dưỡng chuyên môn và mọi điều kiện cho GV tham gia hội giảng. - Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn. <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>CBGV,NV</p> <p>- PHT</p> <p>- BGH+GV</p> <p>- BGH + CD</p> <p>-</p> <p>YT+HP+GV</p> <p>- BGH + GV</p> <p>- BGH + CD</p> <p>- BGH+ GV</p> <p>- BGH+ GV</p>	
11/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chương trình GDMN theo các 	- CBGV,NV	

	<p>phương án đã xây dựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kế hoạch giáo viên - Tổ chức hội giảng cấp trường, hội thi “Thiết kế đồ dùng đồ chơi tự tạo, trang trí nhóm lớp”.... - Chuẩn bị mọi điều kiện và tổ chức ngày 20/11. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Cân đo lên biểu đồ sức khỏe trẻ đợt 2. Tổng hợp báo cáo. - Tháng trọng điểm thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” - Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về công tác KĐCLGD, trường chuẩn Quốc gia, trường Xanh -Sạch - Đẹp và An toàn - Bồi dưỡng chuyên môn và mọi điều kiện cho GV tham gia hội giảng cấp thành phố. - Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn. <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - PHT- TTCM - BGH + GV - BGH+TTCM - BGH + CD - BGH+ GV - BGH+ GV 	
12/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng - Báo cáo thống kê giữa năm học. - Báo cáo sơ kết học kỳ 1, bình bầu thi đua học kỳ, tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ1. 	<ul style="list-style-type: none"> - CBGV,NV- PHT + GV - HT 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Duyệt kế hoạch giáo viên - Tuyên truyền về công tác chăm sóc sức khỏe, Tổ chức cho trẻ uống vitamin A và thuốc tẩy giun. - Kiểm tra tài chính, tài sản. - Báo cáo thống kê công tác phổ cập giữa năm. - Cân đo, đánh giá sức khoẻ cho trẻ đợt 2 - Tổ chức cho trẻ đi tham quan Bảo tàng quân đội Tỉnh. - Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn. <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - BGH+ TTCM - PHT -HT+TQ+ KT - Đ/c Trang (Quyên) -BGH-GV- PH 	
01/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Sơ kết phong trào thi đua và các cuộc vận động. - Đánh giá viên chức năm 2023 - Đánh giá thi đua năm 2023 - Duyệt kế hoạch giáo viên - Tổ chức hội trại “ Lễ hội mùa xuân” - Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn. 	<ul style="list-style-type: none"> CBGV,NV - BGH + GV - BGH + CD - PHT BGH-CD- GV BCHPH - BGH+GV 	

	<p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
02/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch Covid-19. - Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng. - Duyệt kế hoạch giáo viên - Kiểm tra nề nếp và chất lượng giáo dục sau nghỉ tết. - Tổ chức cân đo cho trẻ đợt 3 - Kiểm tra chuyên môn. - Phân công trực tết an toàn. - Tháng trọng điểm thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ chí Minh” Phát động phong trào thi đua thành tích chào mừng ngày thành lập Đảng 3/2. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Cân đo, đánh giá sức khỏe cho trẻ đợt 3 - Chuẩn bị mọi điều kiện cho 2- 3 giáo viên tham gia hội giảng cấp thành phố - Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn. <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>CBGV,NV</p> <p>- PHT</p> <p>- BGH - CD</p> <p>- BGH</p> <p>- BGH + GV</p> <p>- BGH + CD</p> <p>- BGH + GV</p> <p>-HP+ TTCM</p> <p>- HP + GV</p> <p>- BGH + GV</p> <p>- BGH + GV</p>	

3/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng. - Duyệt kế hoạch giáo viên - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. - Sơ kết phong trào thi đua đợt 3. - Kiểm tra tài chính. - Kiểm tra công tác phổ cập - Chấm SKKN - Tổ chức hội thi: “Tôi yêu Việt Nam” - Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn. <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - CBGV,NV - PHT - BGH + GV - BGH + CD - PHT+TQ+K T - BGH - BGH – GV - BCHPH - BGH + GV 	
4/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Hoàn thành hồ sơ thanh tra. Tổng hợp báo cáo. - Tổng hợp báo cáo chuyên đề. - Chấm sáng kiến kinh nghiệm của giáo viên để xếp loại. - Tổng hợp kết quả khảo sát trẻ 5 tuổi - Hoàn thiện công tác phổ cập, đón đoàn kiểm tra công nhận phổ cập trẻ 5 tuổi. - Tổ chức cho trẻ khối 4, 5 tuổi đi tham quan dã ngoại. 	<ul style="list-style-type: none"> CBGHV,NV - BGH - PHT - BGH - BGH -BGH + GV 5T 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn. * Bổ sung kế hoạch tháng: 		
5/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Cân đo, đánh giá sức khoẻ cho trẻ đợt 4 Tổng hợp báo cáo. - Khảo sát trẻ các độ tuổi, tổng hợp báo cáo. - Báo cáo thống kê, báo cáo tổng kết năm học. - Bình bầu thi đua cuối năm, tổng kết các phong trào thi đua và các cuộc vận động. - Chuẩn bị tốt công tác tổ chức ngày 01/6 chia tay trẻ Mẫu giáo 5 tuổi ra trường. - Tổ chức cho trẻ uống vitaminA và thuốc tẩy giun. Khám sức khỏe định kỳ lần 2. - Duyệt kế hoạch dạy hè cho các độ tuổi. - Kết hợp với công đoàn xây dựng kế hoạch nghỉ hè và tổ chức cho cán bộ giáo viên trong nhà trường đi thăm quan học tập trong dịp hè. - Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn. - Tổ chức ngày lễ tổng kết năm học và tết 1/6 cho trẻ. - Thực hiện công tác kiểm tra chéo chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung 	<ul style="list-style-type: none"> - CBGV,NV - PHT + GV - BGH + GV - BGH + CD - BGH + CD + GV - PHT + GV - BGH+ YT - HP - HT + CD - BGH + GV - BGH + GV + BCHPH 	

	tâm, trường học an toàn - phòng tránh tai nạn thương tích, trường học thân thiện - học sinh tích cực * Bổ sung kế hoạch tháng		
--	---	--	--

Nơi nhận

- Phòng GD & ĐT (để báo cáo)
- UBND phường(để báo cáo)
- Lưu VP

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Thu Thủy

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Phê duyệt, ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TRƯỜNG MẦM NON THỐNG NHẤT**



**KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024**

Tháng 9 năm 2023